

## KINH THẮNG TƯ DUY PHẠM THIÊN SỞ VẤN

### QUYỂN 4

Bấy giờ, Bồ-tát Vông Minh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có Bồ-tát nào đặt hy vọng về lợi ích của công đức mà phát tâm Bồ-đề thì sự phát tâm của vị ấy không phải là phát tâm của Đại thừa. Vì sao? Vì tất cả các pháp không có lợi ích của công đức, do không có chỗ đối trị.

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát không nên vì lợi ích của công đức mà phát tâm Bồ-đề. Chỉ vì tâm đại Bi, vì diệt trừ khổ não của chúng sinh, vì sinh các pháp thiện, vì giải thoát các tà kiến, diệt trừ các bệnh, xả bỏ những sự tham đắm về ngã sở, không thấy chỗ yêu ghét, không làm mất pháp thế gian vì nhàm chán pháp hữu vi, vì an trú nơi Niết-bàn nên phát tâm Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát không nên cầu sự báo ân của các chúng sinh, cũng không nên xem xét họ có làm hay không làm. Lại đối với đau khổ hay an lạc tâm đều không lay động.

Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát với các thiện căn thanh tịnh?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện nam! Bồ-tát gồm đủ thiện căn, nếu sinh vào nơi của Chuyển luân thánh vương không được gọi là thiện căn thanh tịnh. Nếu sinh vào nơi vua Đế Thích, vua Phạm thiên cũng không gọi là thiện căn thanh tịnh. Ở nơi chốn mình sinh cho dù là hàng súc sinh mà không đánh mất thiện căn cũng khiến cho chúng sinh tăng trưởng các thiện căn. Đó gọi là Bồ-tát với thiện căn thanh tịnh.

Lại nữa, này Bồ-tát Vông Minh! Thế nào là Bồ-tát với thiện căn thanh tịnh?

Này Thiện nam! Bồ-tát là thiện căn thanh tịnh, vì xả bỏ tất cả tài vật.

Trì giới là thiện căn thanh tịnh, vì diệt trừ khổ não, đạt được sự trong lành mát mẻ.

Nhẫn nhục là thiện căn thanh tịnh, vì tâm không còn phân biệt.

Tinh tấn là thiện căn thanh tịnh, vì xa lìa mọi sự biếng trễ.

Thiền định là thiện căn thanh tịnh, vì không có suy nghĩ đến các thừa khác.

Trí tuệ là thiện căn thanh tịnh, vì xa lìa các kiến chấp.

Tâm Từ là thiện căn thanh tịnh, vì nhận thức bình đẳng.

Tâm Bi là thiện căn thanh tịnh, vì chân tâm thanh tịnh.

Tâm Hỷ là thiện căn thanh tịnh, vì vui thích nơi các pháp mà không sinh ái nhiễm.

Tâm Xả là thiện căn thanh tịnh, vì xa lìa các tội lỗi.

Không bỏ tâm Bồ-đề là thiện căn thanh tịnh, vì không tham đắm quả vị Thanh văn và Bích-chi-phật.

Bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi ở trong đại chúng im lặng an trụ không có đàm luận. Phạm thiên Thắng Tư Duy bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi ở trong đại chúng vì sao không thuyết pháp, chỉ có im lặng?

Phật bảo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Này Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Hôm nay ở nơi pháp hội này, sao ông chỉ im lặng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Pháp mà Ngài chứng đắc có các tướng chẳng?

Đức Phật dạy:

–Này Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Pháp mà Như Lai chứng đắc không có hình tướng.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Pháp ấy có thể giảng thuyết, trình bày và luận giải không?

Đức Phật dạy:

–Này Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Pháp ấy không thể thuyết giảng, không thể diễn đạt, không thể luận giải.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu pháp ấy không thể giảng thuyết, diễn đạt và luận giải thì không thể hiển bày.

Bấy giờ, Phạm thiên Thắng Tư Duy thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Bồ-tát không vì chúng sinh mà thuyết giảng pháp sao?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi hỏi:

–Này Phạm thiên! Ở trong pháp tánh có thể có hai tướng chẳng?

Phạm thiên đáp:

–Không.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi hỏi:

–Này Phạm thiên! Tất cả các pháp không nhập vào pháp tánh sao?

Phạm thiên đáp:

–Đúng vậy!

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi hỏi:

–Nếu pháp tánh ấy không có hai tướng, thì tất cả các pháp đều nhập trong pháp tánh. Vậy tại sao lại vì chúng sinh thuyết pháp?

Phạm thiên hỏi:

–Nếu như có giảng nói pháp cũng không có hai tướng sao?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Nếu quyết định có người thuyết pháp, có người nghe pháp thì có thể giảng nói pháp mà không có hai tướng.

Phạm thiên hỏi:

–Như Lai đã có thể không thuyết pháp sao?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Phật tuy giảng nói pháp nhưng không dùng hai tướng. Vì sao? Vì Như Lai thuyết pháp không có hai thuyết. Tuy có đối tượng được thuyết giảng mà không có hai tướng.

Phạm thiên hỏi:

–Nếu tất cả pháp là không hai, tại sao các hàng phàm phu không hai mà làm thành hai?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Người phàm phu tham chấp nơi ngã nên phân biệt làm hai. Nếu không phân biệt làm hai thì trọn không phải là hai. Tuy lại mỗi mỗi phân biệt làm hai, nhưng nơi thật tế thì không có hai tướng.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phạm thiên hỏi:

–Làm sao nhận biết là không có hai pháp?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Nếu không có hai thì có thể nhận biết chẳng phải là không hai. Vì sao? Này Phạm thiên! Không có hai tướng thì không thể nhận biết.

Này Phạm thiên! Như Lai nói pháp không có hai pháp. Pháp ấy nói như vậy mà không phải là như vậy. Vì sao? Vì pháp ấy không có tên gọi, không có chương cú.

Phạm thiên hỏi:

–Pháp Như Lai thuyết giảng có thủ chấp gì không?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Pháp Như Lai thuyết giảng không có chỗ chấp thủ.

Phạm thiên hỏi:

–Phật thuyết pháp không giữ lấy về Niết-bàn sao?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi hỏi:

–Này Phạm thiên! Đối với Niết-bàn, trong Niết-bàn, có giữ lấy và xả bỏ sao?

Phạm thiên đáp:

–Niết-bàn luận là không đi, không đến.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Đúng vậy, này Phạm thiên! Pháp mà Phật thuyết giảng thì không đi, không đến.

Phạm thiên hỏi:

–Pháp này được lãnh hội như thế nào?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Lãnh hội đúng như chỗ Ngài thuyết giảng.

–Như chỗ đã thuyết giảng là thế nào?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Như là không biết, không nghe tức đúng như điều Ngài thuyết giảng.

Phạm thiên hỏi:

–Ai có thể lãnh hội pháp của Như Lai như vậy?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Người không tham chấp vướng mắc, không rơi vào các cảnh giới.

Phạm thiên hỏi:

–Ai có thể nhận biết pháp ấy?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Những người nào không tranh luận, không biết, không tùy hỷ.

Phạm thiên hỏi:

–Thế nào gọi là Tỳ-kheo nhiều tranh luận?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Nếu Tỳ-kheo cho thế này là tốt, thế này là xấu, thế này là tương ứng, thế này là không tương ứng, thì Tỳ-kheo ấy gọi là tranh luận. Cái này là đúng, cái này là không đúng; cái này là nhớ, cái này là sạch; cái này là thiện, cái này là không thiện; pháp này là đáng khiển trách, pháp này không đáng khiển trách; pháp này là hữu lậu, pháp này là vô lậu; pháp này là thế gian, pháp này là xuất thế gian; pháp này là hữu vi, pháp này là vô vi; đây là trì giới, đây là phá giới; đây là có thể tạo tác,

đây là không thể tạo tác; đây có thể đạt được, đây có thể không đạt được. Nay Phạm thiên! Tỳ-kheo ấy gọi là tranh luận.

Nay Phạm thiên! Nếu đối với các pháp tâm luôn có sự cao thấp, tham vương chấp chủ thọ nhận đều gọi là Tỳ-kheo tranh luận. Phật thuyết giảng pháp không có tranh luận. Nay Phạm thiên! Người thích hý luận không gì là không tranh luận. Người ưa tranh luận không phải là pháp Sa-môn. Người ưa thích pháp Sa-môn thì không có vọng tưởng.

Phạm thiên hỏi:

–Thế nào là Tỳ-kheo tùy thuận nơi Phật ngữ, tùy thuận nơi Phật giáo?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Nay Phạm thiên! Nếu Tỳ-kheo đối với sự khen chê mà tâm không lay động thì gọi là tùy thuận nơi Phật giáo. Không dựa theo văn tự, lời nói thì gọi là tùy thuận nơi Phật ngữ.

Lại nữa, nếu Tỳ-kheo diệt trừ tướng nơi tất cả các pháp, thì gọi là tùy thuận nơi Phật giáo. Không trái đối với nghĩa lý thì gọi là tùy thuận nơi Phật ngữ.

Lại nữa, nếu Tỳ-kheo giữ gìn đối với pháp gọi là tùy thuận nơi Phật giáo. Không trái với lời Phật dạy gọi là tùy thuận nơi Phật ngữ.

Phạm thiên hỏi:

–Thế nào là Tỳ-kheo có thể giữ gìn pháp?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Nay Phạm thiên! Nếu Tỳ-kheo không trái với sự bình đẳng, không hủy hoại pháp tánh thì gọi là có thể giữ gìn pháp.

Phạm thiên hỏi:

–Thế nào là Tỳ-kheo gần gũi Phật?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Nay Phạm thiên! Nếu Tỳ-kheo đối với các pháp không thấy có pháp hoặc gần, hoặc xa. Đó là Tỳ-kheo thân cận nơi Phật.

Phạm thiên hỏi:

–Thế nào là Tỳ-kheo hầu cận Phật?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Nay Phạm thiên! Nếu Tỳ-kheo đối với thân, miệng, ý không có tạo tác. Đó gọi là Tỳ-kheo hầu cận Phật.

Phạm thiên hỏi:

–Ai có thể cúng dường Phật?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Nay Phạm thiên! Là người không tạo nghiệp tội, phước, không tạo nghiệp vô động.

Phạm thiên hỏi:

–Ai có thể thấy Phật?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Nay Phạm thiên! Là người không tham chấp nơi Nhục nhãn, Thiên nhãn, Tuệ nhãn, Pháp nhãn, Phật nhãn.

Phạm thiên hỏi:

–Ai có thể thấy pháp?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Nay Phạm thiên! Là người không trái nghịch với các pháp nhân duyên.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phạm thiên hỏi:

–Ai có thể thấy thuận với các pháp nhân duyên?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Là người không khởi ý niệm bình đẳng, không thấy bình đẳng, không sinh, không diệt.

Phạm thiên hỏi:

–Ai đạt được chân trí?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Là người không sinh, không diệt nơi các pháp hữu lậu.

Phạm thiên hỏi:

–Ai có thể theo học hỏi giới của Như Lai?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Là người không tạo tác, không thọ nhận, không nắm giữ, không xả bỏ.

Phạm thiên hỏi:

–Ai gọi là chánh hạnh?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Là người không thuận theo ba cõi.

Phạm thiên hỏi:

–Ai là người hiền thiện?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Là người không thọ nhận thân sau.

Phạm thiên hỏi:

–Ai là người an lạc?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Là người không có ý niệm về ta và của ta.

Phạm thiên hỏi:

–Ai được giải thoát?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Là người không hủy hoại trói buộc.

Phạm thiên hỏi:

–Ai là người được độ?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Là người không trụ vào thế gian và Niết-bàn.

Phạm thiên hỏi:

–Tỳ-kheo lậu tận là tận về việc gì?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Nếu có chỗ để diệt tận thì không gọi là lậu tận. Biết các lậu là tướng không, biết như vậy gọi là lậu tận.

Phạm thiên hỏi:

–Ai là thật ngữ?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Là người lìa các nẻo ngôn luận.

Phạm thiên hỏi:

–Ai là người nhập đạo?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Hàng phàm phu là có nhập đạo. Bậc Thánh hạnh thì nhận biết tất cả pháp hữu vi không từ đâu đến cũng không đi về đâu, tức là không nhập đạo.

Phạm thiên hỏi:

–Ai có thể thấy Thánh đế?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Nếu đối với các pháp không có chỗ thấy thì thấy Thánh đế. Vì sao? Vì theo chỗ có thấy đều là hư vọng. Không có chỗ thấy mới gọi là thật.

Phạm thiên hỏi:

–Không thấy pháp nào gọi là thật đế?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Không thấy tất cả pháp gọi là thật đế.

Phạm thiên hỏi:

–Như vậy, thì thật pháp phải nên tìm cầu gì?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Nên tìm cầu nơi bốn điên đảo.

Phạm thiên hỏi:

–Ý Bồ-tát nghĩ thế nào mà nói như vậy?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Cầu nơi bốn điên đảo là: Không được thường, lạc, ngã, tịnh. Nếu không được thường thì thường là không, vậy là vô thường. Chỗ nào không được an vui tức là khổ, chỗ nào không ngã tức là vô ngã, chỗ nào không tịnh tức là bất tịnh.

Này Phạm thiên! Các pháp vô ngã đó là Thánh đế. Nếu người cầu thật đế thì người ấy không biết khổ. Nếu người đoạn trừ tập thì người ấy không biết tập. Nếu người thấy diệt thì người ấy không biết diệt. Nếu người cầu đạo thì người ấy không biết đạo.

Phạm thiên hỏi:

–Thế nào là tu đạo?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Phạm thiên! Nếu không phân biệt đây là pháp, đây không phải là pháp, xa lìa hai tướng, gọi là tu đạo. Do như vậy nên cầu tất cả các pháp là không thể thủ đắc. Đó gọi là đạo. Đạo như vậy là không trụ vào thế gian và Niết-bàn. Vì sao? Vì không xa lìa, không đạt đến, mới gọi là Thánh đạo.

Bấy giờ, Phạm thiên Bình Đẳng Hạnh Bà-la-môn Đại Bà-la Tử bạch Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Bạch Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Thế nào là Ưu-bà-tắc quy y Phật, Pháp, Tăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Thiện nam! Nếu Ưu-bà-tắc không khởi lên hai kiến chấp. Sao gọi là không khởi lên hai kiến chấp? Là không khởi lên ngã kiến và tha kiến. Không khởi lên ngã kiến là không khởi lên Phật kiến. Không khởi lên ngã kiến là không khởi lên Pháp kiến. Không khởi lên ngã kiến là không khởi lên Tăng kiến. Đó gọi là Ưu-bà-tắc quy y Phật, Pháp, Tăng.

Lại nữa, này Thiện nam! Nếu Ưu-bà-tắc không dùng sắc để thấy Phật, không dùng thọ, tưởng, hành, thức để thấy Phật. Đó gọi là Ưu-bà-tắc quy y Phật.

Này Thiện nam! Nếu Ưu-bà-tắc không phân biệt các pháp, không hý luận nơi các pháp. Đó gọi là Ưu-bà-tắc quy y Pháp.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện nam! Nếu Ưu-bà-tắc tin pháp vô vi nơi Tăng mà không xa lìa pháp hữu vi để tin pháp vô vi. Đó gọi là Ưu-bà-tắc quy y Tăng.

Lại nữa, này Thiện nam! Nếu Ưu-bà-tắc không kiến chấp nơi Phật, Pháp, Tăng. Đó gọi là Ưu-bà-tắc quy y Phật, Pháp, Tăng.

Bấy giờ, Phạm thiên Bình Đẳng Hạnh Bà-la-môn Đại Bà-la Tử bạch Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Bạch Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Các vị Bồ-tát phát tâm Bồ-đề thì hướng đến nơi nào?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Thiện nam! Hướng đến hư không. Vì sao? Vì Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đồng với hư không.

Bình Đẳng Hành thưa với Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Thế nào là Bồ-tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Thiện nam! Nếu Bồ-tát nhận biết tất cả sự phát tâm không phải là phát tâm, tất cả pháp không là pháp, tất cả chúng sinh không phải là chúng sinh. Đó gọi là Bồ-tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Phạm thiên Bình Đẳng Hạnh Bà-la-môn Đại Bà-la Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Gọi là Bồ-tát thì Bồ-tát là gì? Do ý nghĩa gì mà gọi là Bồ-tát?

Đức Phật dạy:

–Này Thiện nam! Nếu Bồ-tát đối với chúng sinh tà định khởi tâm đại Bi, đối với chúng sinh chánh định thấy không khác nhau. Đó gọi là Bồ-tát.

Vì sao? Này Thiện nam! Bồ-tát không vì chúng sinh chánh định, không vì chúng sinh không chánh định mà phát tâm, chỉ vì nhằm độ thoát chúng sinh tà định mà khởi tâm đại Bi, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nên gọi là Bồ-tát.

Vì sao? Này Thiện nam! Bồ-tát đối với chúng sinh tà định khởi sinh tâm đại Bi, phát đại nguyện Bồ-đề. Đó gọi là Bồ-tát.

Bấy giờ, Bồ-tát Bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con cũng muốn nói do nghĩa gì mà gọi là Bồ-tát?

Đức Phật dạy:

–Ông cứ nêu bày.

Bồ-tát Bồ-đề nói:

–Ví như người nam hay người nữ thọ tám giới trong một ngày, không hủy phạm, không thiếu sót. Nếu Bồ-tát từ khi mới phát tâm đến khi thành Phật ở trong khoảng thời gian ấy thường tu tịnh hạnh. Đó gọi là Bồ-tát.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát từ khi mới phát tâm cho đến khi an tọa nơi đạo tràng tâm không lay động, đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Kiên Ý nói:

–Nếu Bồ-tát thành tựu rốt ráo tâm Từ, thường thương nhớ đến chúng sinh. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Độ Chúng Sinh nói:

–Ví như cầu cống, thuyền bè đưa người qua sông, không có phân biệt, không có mệt mỏi. Nếu Bồ-tát có tâm như vậy mà độ tất cả chúng sinh. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Đoạn Ác Đạo nói:

–Nếu Bồ-tát đối với quốc độ của chư Phật đều đặt chân tới, tức thì tất cả các

đường ác đều bị tiêu diệt. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Quan Thế Tự Tại nói:

–Nếu Bồ-tát mà chúng sinh khi gặp tức thì phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, lại xưng niệm danh hiệu mình liền hết lo sợ. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Đắc Thế Chí nói:

–Nếu Bồ-tát chân đi đến đâu đều làm chấn động cả tam thiên đại thiên thế giới cùng cung điện của ma. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Vô Bì Quyện nói:

–Nếu Bồ-tát với số lượng các kiếp nhiều như cát của sông Hằng làm một ngày, ba mươi ngày như vậy làm một tháng, mười hai tháng như vậy làm một năm. Số năm như thế, nếu hơn trăm ngàn vạn ức kiếp được gặp một Đức Phật. Gặp như vậy cho đến hằng hà sa các Đức Như Lai ở nơi ấy thường thực hành phạm hạnh, tu tập công đức, rồi sau đó mới được thọ ký Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, trong thời gian ấy không có ngừng nghỉ, tâm không mỗi mệ. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Đạo Sư nói:

–Nếu Bồ-tát đối với các chúng sinh rơi vào tà đạo mà sinh khởi tâm Từ bi lớn, làm cho họ đi vào chánh đạo mà không cần báo đáp. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Đại Di Lô Sơn nói:

–Nếu Bồ-tát đối với tất cả các pháp tâm không phân biệt, như núi Di Lô chỉ một màu sắc. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Na-la-diên nói:

–Nếu Bồ-tát không bị tất cả các thứ phiền não phá hoại. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Tâm Lực nói:

–Nếu Bồ-tát suy nghĩ về tất cả các pháp mà thân tâm không bị thương tổn. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Sư Tử Du Bộ Tự Tại nói:

–Nếu Bồ-tát không có lo sợ đối với các luận thuyết, được pháp nhãn thâm diệu, có thể khiến cho các loại ma, tất cả ngoại đạo đều phải sợ hãi. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Bất Khả Tư Nghì nói:

–Nếu Bồ-tát biết tâm và pháp không thể nghĩ bàn, không chỗ suy nghĩ, không nơi phân biệt. Đó gọi là Bồ-tát.

Thiên tử Thiện Tịch nói:

–Nếu Bồ-tát có thể sống trong tất cả các cung điện của trời mà không có tham nhiễm, cũng không thủ đắc nơi pháp không tham nhiễm. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Thật Ngữ nói:

–Nếu Bồ-tát nói ra điều gì thường là chân thật, cho đến ở trong mộng cũng không nói dối. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Hỷ Kiến nói:

–Nếu Bồ-tát có thể thấy tất cả các sắc đều là màu sắc của Phật. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Thường Bi nói:

–Nếu Bồ-tát thấy chúng sinh bị rơi trong cõi sinh tử đau khổ, không vui thích đối với tất cả các điều an lạc của bản thân, chỉ trừ pháp lạc và thường giáo hóa chúng sinh. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Tâm Vô Ngại nói:

–Nếu Bồ-tát có thể đối với tất cả chúng ma phiền não mà không sân hận. Đó gọi



là Bồ-tát.

Bồ-tát Thường Hỷ Căn nói:

–Nếu Bồ-tát thường dùng hỷ căn để tự thỏa mãn ước nguyện của mình và thỏa mãn ước nguyện của người khác, mọi điều đã làm xong. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Tám Nghi Hối nói:

–Nếu Bồ-tát đối với tất cả các pháp tâm không nghi ngờ. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Sư Tử Đồng Tử nói:

–Nếu Bồ-tát cũng không phải là pháp nam cũng không phải là pháp nữ, mà hiện ra đủ các loại sắc thân để thành tựu lợi ích cho các chúng sinh. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Bảo Nữ nói:

–Nếu Bồ-tát đối với các ngọc báu không sinh tâm tham nhiễm mà chỉ ưa thích Tam bảo. Đó gọi là Bồ-tát.

Ưu-bà-di Tỳ-xá-khư-đạt-đa nói:

–Nếu Bồ-tát có sở đắc tức là không có Bồ-đề. Nếu không thủ đắc tất cả pháp, không sinh nơi tất cả pháp, không diệt nơi tất cả pháp. Đó gọi là Bồ-tát.

Đại Hiền sĩ Bạt-đà-ba-la nói:

–Nếu Bồ-tát có các chúng sinh nghe đến danh hiệu mình liền quyết định phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Đó gọi là Bồ-tát.

Đồng tử Bảo Nguyệt nói:

–Nếu Bồ-tát thường có thể tu hành phạm hạnh đồng tử, cho đến tâm không còn nhớ tới năm dục, huống gì là thân còn thọ hưởng. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Dao-lợi Thiên tử Mạn-đà-la Hoa Hương nói:

–Nếu Bồ-tát trì giới, tâm thường huân tập các hương của pháp thiện công đức, không lưu giữ các loại hương thơm khác. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Tác Hỷ nói:

–Nếu Bồ-tát vui thích nơi ba pháp. Đó là cúng dường Phật, giữ gìn chánh pháp, giáo hóa chúng sinh. Đó gọi là Bồ-tát.

Phạm thiên Thắng Tư Duy nói:

–Nếu Bồ-tát thấy tất cả pháp đều là Phật pháp. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Di-lặc nói:

–Nếu Bồ-tát khi chúng sinh nhìn thấy liền có thể nhập vào Tam-muội Đại Từ. Đó gọi là Bồ-tát.

Pháp vương tử Văn-thù-sư-lợi nói:

–Nếu Bồ-tát tuy thuyết giảng các pháp mà không dấy khởi tưởng về pháp, tưởng về ngã, tưởng về kẻ khác. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Vãng Minh nói:

–Nếu Bồ-tát với ánh sáng có thể diệt trừ tất cả các phiền não tối tăm của hết thảy chúng sinh. Đó gọi là Bồ-tát.

Bồ-tát Phổ Hoa nói:

–Nếu Bồ-tát thấy khắp mười phương thế giới của chư Phật nở đầy các loài hoa tươi đẹp. Đó gọi là Bồ-tát.

Các vị Bồ-tát như thế là tùy theo chỗ ưa thích của mình mà nêu bày biện tài vừa xong.

Bấy giờ, Phật bảo Phạm thiên Bình Đẳng Hạnh Bà-la-môn Đại Bà-la Tử:

–Này Phạm thiên! Nếu Bồ-tát có thể đại diện cho các chúng sinh lãnh chịu các thứ

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

khổ não, lại có thể xả bỏ tất cả phước báo, đem cho các chúng sinh. Đó gọi là Bồ-tát.

Phạm thiên Thắng Tư Duy hỏi Phạm thiên Bình Đăng Hạnh Bà-la-môn Đại Bà-la Tử:

–Này Thiện nam! Nay ông thực hành pháp gì?

Đáp:

–Thưa Phạm thiên! Các chúng sinh hành theo tất cả pháp hữu vi gì, thì tôi hành như vậy.

Phạm thiên hỏi:

–Các chúng sinh dùng gì để hành tất cả pháp hữu vi?

Đáp:

–Thưa Phạm thiên! Đó là chỗ hành của chư Phật, là tất cả pháp hữu vi mà các chúng sinh hành.

Phạm thiên hỏi:

–Chư Phật thực hành những gì?

Đáp:

–Thưa Phạm thiên! Chư Phật dùng Đệ nhất nghĩa không để hành.

Phạm thiên hỏi:

–Này Thiện nam! Nếu chỗ hành của tất cả phàm phu cũng là nẻo hành của chư Phật. Vậy Phật và chúng sinh không có khác nhau sao?

Phạm thiên Bình Đăng Hạnh Bà-la-môn Đại Bà-la Tử thưa:

–Thưa Phạm thiên! Ông muốn khiến cho không trung có sự sai khác sao?

Phạm thiên đáp:

–Không.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi hỏi Phạm thiên Thắng Tư Duy:

–Này Phạm thiên! Như Lai lẽ nào đã không giảng nói tất cả pháp không sao?

Phạm thiên đáp:

–Đúng vậy!

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Này Phạm thiên! Vì thế tất cả các pháp không có sai khác và các hành tướng ấy cũng lại không có tướng sai biệt. Cho nên Như Lai không nói các pháp có nhiều hình tướng.

Phạm thiên Bình Đăng Hạnh Bà-la-môn Đại Bà-la Tử hỏi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Như những lời của hành giả giảng nói thì những gì gọi là hành?

Đáp:

–Này Thiện nam! Người nào dù bất cứ ở đâu đều có bốn chánh hạnh, thì người đó gọi là hành xứ phạm hạnh.

Này Thiện nam! Những người nào hành bốn phạm hạnh, thì những người ấy gọi là thành tựu phạm hạnh.

Này Thiện nam! Tuy ở giữa đồng trống vắng vẻ mà xa lìa phạm hạnh thì người ấy không được gọi là thành tựu phạm hạnh và cũng không phải khéo nhận biết phạm hạnh.

Này Thiện nam! Nếu có người tuy ở lâu đài tốt đẹp, giường bằng vàng bạc, áo nệm sang trọng mà thành tựu được phạm hạnh, thì người ấy mới đích thật là thành tựu phạm hạnh, thật là khéo nhận biết phạm hạnh.

Phạm thiên hỏi:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Nếu thấy rõ về ngã kiến thì không phải là trí kiến sao?

Đáp:

–Này Thiện nam! Đúng vậy, đúng vậy! Này Thiện nam! Nếu thấy rõ về ngã kiến thì người ấy không phải là trí kiến.

Này Thiện nam! Như người khéo nhận biết đúng như thật về tánh của vàng tức biết nó mềm mại hay không mềm mại. Cũng vậy, thấy ngã thì có thể là trí thanh tịnh.

Phạm thiên hỏi:

–Vì sao nói là ngã kiến:

Đáp:

–Này Thiện nam! Do vô ngã nên thể của pháp mới thường. Này Thiện nam! Ngã thường không có bản thể thì xưa nay không thành. Do ngã như vậy nên cuối cùng quyết định nói là ngã.

Hỏi:

–Như tôi hiểu về ý nghĩa của pháp mà Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi giảng nói: Là thấy ngã tức thấy Phật. Vì sao? Vì thể của ngã và thể của Phật là không có sai khác.

Thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Những người nào có thể thấy được Như Lai?

Đáp:

–Này Thiện nam! Nếu có thể không cải đổi về tướng của ngã kiến. Vì sao? Vì ngã kiến, pháp kiến, Phật kiến đều là bình đẳng.

Hỏi:

–Phải chăng có chỗ vô sở hành mới được gọi là chánh hạnh chăng?

Đáp:

–Có. Này Thiện nam! Nếu không hành nơi tất cả pháp hữu vi thì đó gọi là chánh hạnh.

Hỏi:

–Hành như thế nào gọi là chánh hạnh?

Đáp:

–Này Thiện nam! Nếu chẳng vì nhận biết mà hành, không vì đoạn trừ mà hành, không vì chứng đắc mà hành, không vì tu tập mà hành, đó gọi là chánh hạnh.

Hỏi:

–Có người không gặp Phật mà có Tuệ nhãn thanh tịnh chăng?

Đáp:

–Có. Này Thiện nam! Chư Phật Như Lai không thấy hai tướng. Vậy người kia tức có Tuệ nhãn thanh tịnh.

Hỏi:

–Tuệ nhãn thấy được những pháp gì?

Đáp:

–Này Thiện nam! Nếu chỉ thấy một pháp thì không gọi là Tuệ nhãn. Này Thiện nam! Tuệ nhãn không thấy các pháp hữu vi, cũng không thấy các pháp vô vi. Vì sao? Vì tuệ Bát-nhã không có phân biệt. Do ý nghĩa này nên Bát-nhã không thấy có các pháp hữu vi. Bát-nhã là pháp vô vi cũng vượt hơn Tuệ nhãn, cho nên không thấy.

Hỏi:

–Có Tỳ-kheo chánh hạnh mà không chứng đắc đạo quả chăng?

Đáp:

–Có.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện nam! Ở trong chánh hạnh không có quả, không có chứng đắc cũng không có chánh hạnh, ở đó cũng không tu hành một pháp.

Này Thiện nam! Ở trong chánh hạnh cũng không có quả để có thể chứng đắc. Vì không có phân biệt.

Này Thiện nam! Không chứng đắc một pháp nào mới gọi là chứng đắc. Này Thiện nam! Nếu phân biệt mà nói ta có chỗ chứng đắc, thì người ấy là ngã mạn. Do trong chánh hạnh không có tăng thượng mạn. Do không có tăng thượng mạn nên không chứng, không đắc.

Hỏi:

– Vì đắc pháp gì mà gọi là đắc đạo?

Đáp:

– Này Thiện nam! Do những pháp gì không sinh, xưa nay không sinh và sau này cũng không sinh. Vì chứng đắc pháp ấy nên gọi là thật pháp.

Hỏi:

– Nếu pháp không sinh, sao có các pháp để chứng?

Đáp:

– Này Thiện nam! Nếu biết pháp không sinh, tức nói biết pháp ấy. Đó gọi là chứng pháp. Thấy các pháp hữu vi tất cả đều không sinh thì đấy gọi là chứng đắc chánh định.

Hỏi:

– Vì sao gọi là chứng đắc chánh định?

Đáp:

– Này Thiện nam! Ta và Niết-bàn bình đẳng không hai, không có sai biệt cho nên gọi là chứng đắc chánh định. Tùy theo chánh định mà gọi là chứng đắc chánh định. Do chứng đắc rốt ráo pháp bình đẳng nên nói là chánh định.

Lại nữa, do hiểu rõ được nghĩa lý nên nói là chánh định, do không hý luận nơi các Tam-muội nên nói là chánh định.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn khen ngợi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

– Lành thay, lành thay! Này Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, Như Lai rất vui với những lời giảng nói của ông.

Đúng vậy, đúng vậy! Này Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Lúc ông giảng nói pháp này có bảy ngàn Tỷ-kheo không thọ nhận các pháp, lậu hoặc đã diệt tận và tâm được giải thoát. Lại có ba vạn hai ngàn chư Thiên xa lìa trần cấu, ở trong các pháp đạt được Pháp nhãn thanh tịnh. Lại có mười ngàn người lìa dục được định. Lại có hai trăm người phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Phạm thiên Thắng Tư Duy bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi này có thể làm nhiều việc Phật để tạo lợi ích cho chúng sinh, khiến vô lượng chúng sinh hội nhập trong Niết-bàn.

Đức Phật dạy:

– Này Thiện nam! Ông cũng làm lợi ích cho vô lượng chúng sinh, khiến họ vào Niết-bàn.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

– Này Phạm thiên! Theo ông, chúng sinh có số lượng không?

Đáp:

– Không.

Hỏi:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Này Phạm thiên! Như Lai có nói về chúng sinh không? Lại có chúng sinh, có thể tánh của chúng sinh không?

Đáp:

–Không.

Hỏi:

–Này Phạm thiên! Ý ông nghĩ sao? Như Lai có sinh có diệt không?

Đáp:

–Không.

Hỏi:

–Này Phạm thiên! Nếu là như vậy thì các chúng sinh nào Đức Như Lai khiến họ nhập nơi Niết-bàn?

Đáp:

–Do các pháp tánh. Thừa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Thuyết pháp như vậy là không có thế gian, không có Niết-bàn.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Này Phạm thiên! Đúng vậy, đúng vậy, Đức Như Lai không thấy thế gian, không chấp nơi Niết-bàn.

Này Phạm thiên! Đức Như Lai giáo hóa các đệ tử Thanh văn, thì họ cũng không thấy thế gian, cũng không thấy Niết-bàn. Này Phạm thiên! Nói Niết-bàn chỉ là trên ngôn từ, thật ra không có người hành pháp thế gian, cũng không có người hành pháp Niết-bàn.

Phạm thiên hỏi:

–Các ngôn từ được nói ra là tranh luận, như những ngôn từ này nói về những pháp gì?

Đáp:

–Này Phạm thiên! Đó là hý luận và không nói đến chúng sinh. Này Phạm thiên! Nếu có hý luận, vậy là thường không ngã mạn. Do ý nghĩa ấy, nên ở trong chỗ không có vật mà hý luận. Do nhận biết không thật có hý luận nên không thấy hý luận. Nếu không thấy hý luận thì biết là người ấy không hành theo pháp thế gian. Nếu không hành theo pháp thế gian tức là không dị kiến. Vì không dị kiến nên nói là Niết-bàn.

Phạm thiên hỏi:

–Thừa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Gọi là nhập Niết-bàn thì do những đối trị gì mà gọi là Niết-bàn?

Đáp:

–Nhập Niết-bàn là nhân duyên này và nhân duyên khác không cùng hòa hợp, không vọng khởi vô minh, không hành pháp thế gian. Không khởi hành tức là không sinh. Nếu không sinh tức gọi là Niết-bàn. Nếu không dấy khởi các hành tức gọi là tịch tĩnh. Do vậy gọi là chứng đắc Thánh đạo. Do thường không sinh như thế gọi là thuyết giảng về bốn Thánh đế.

Bấy giờ, Phạm thiên Bình Đẳng Hạnh Bà-la-môn Đại Bà-la Tử thưa với Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Thừa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Như những lời Bồ-tát giảng nói đều là chân thật chăng?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Này Thiện nam! Tất cả ngôn từ thuyết giảng đều chân thật.

Phạm thiên hỏi:

–Vậy lời nói hư vọng cũng là chân thật sao?

Đáp:

–Đúng vậy, vì sao?

Này Thiện nam! Các ngôn từ thuyết giảng đều hư vọng, không có xứ sở, không có phương hướng. Nếu pháp hư vọng không có xứ sở, không có phương hướng, tức là chân thật. Vì ý nghĩa ấy nên tất cả ngôn thuyết đều là chân thật.

Này Thiện nam! Lời nói của Đề-bà-đạt-đa và lời nói của Như Lai không có khác nhau. Vì sao? Vì ngôn từ của các cõi, tất cả đều là lời nói của Như Lai. Nếu không phải như vậy thì ngôn từ của các cõi với những sự việc nói ra, tất cả đều không có đối tượng để giảng nói. Nếu có gì để giảng nói thì tất cả lời nói đều là giống nhau. Văn tự cũng đồng nên văn tự cũng rỗng lặng.

Hỏi:

–Như Lai có thể không nói ngôn ngữ phàm phu, ngôn ngữ Hiền thánh sao?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Đúng vậy! Này Thiện nam! Như Lai không thể dùng văn tự, lời nói của bậc thánh nhân để thuyết pháp.

–Vậy phàm phu cũng dùng văn tự, chương cú để giảng nói sao?

Đáp:

–Đúng vậy!

Hỏi:

–Đây là văn tự, ngôn ngữ của hàng phàm phu, đây là văn tự ngôn ngữ của thánh nhân. Vậy văn tự ngôn ngữ có phân biệt chăng?

–Không.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Này Thiện nam! Văn tự, ngôn ngữ như thế gọi là chữ, chương, câu, không có phân biệt, không có chỗ phân biệt. Do vậy, tất cả thánh nhân đều xa lìa phân biệt, cho nên Thánh nhân không có tên gọi. Những việc làm của bậc Thánh nhân ở ngoài tướng của ngôn từ, cũng ngoài tướng của pháp, ngoài tướng của chúng sinh. Giống như loa trống do các duyên hòa hợp mà có âm thanh, nên các âm thanh này không có phân biệt.

Này Thiện nam! Do vậy mà các bậc Thánh nhân khéo biết tất cả các nhân duyên, đối với các ngôn ngữ đều là bình đẳng không có phân biệt.

Bồ-tát Bình Đẳng Hạnh nói:

–Thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Như điều Phật dạy là đại chúng vân tập lại nên làm hai việc: Một là thuyết pháp đúng như thật; hai là im lặng như bậc Thánh.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Này Thiện nam! Nếu thuyết pháp mà không trái với Phật, Pháp, Tăng thì gọi là thuyết pháp như thật. Nếu biết pháp tức là Phật, xa lìa tướng tức là Pháp, vô vi tức là Tăng. Đó gọi là im lặng như bậc Thánh.

Lại nữa, này Thiện nam! Nếu nương vào bốn Niệm xứ mà giảng nói thì gọi là thuyết pháp như thật. Nếu đối với tất cả các pháp không có chỗ nhớ nghĩ thì gọi là im lặng như bậc Thánh. Nếu nương vào bốn chánh cần mà giảng nói thì gọi là thuyết pháp như thật. Đối với bình đẳng mà không tạo bình đẳng, cũng không phải là không tạo bình đẳng thì gọi là im lặng như bậc Thánh. Nếu nương vào bốn Như ý túc mà giảng nói thì gọi là thuyết pháp như thật. Nếu không xả bỏ thân, khẩu, ý thì gọi là im lặng như bậc

Thánh. Nếu nương vào năm Căn, năm Lực mà giảng nói thì gọi là thuyết pháp như thật. Nếu không tùy theo lời nói của người khác mà có sự tin tưởng không chấp thủ, không xả bỏ nên phân biệt rõ về các pháp nhất tâm an trú, không nhớ nghĩ trong từng niệm, nên tin các pháp tự tánh là thanh tịnh, xa lìa tất cả hý luận, các hành của nhân duyên thì gọi là im lặng như bậc Thánh. Nếu nương vào bảy Bồ-đề phần mà giảng nói thì gọi là thuyết pháp như thật. Thường hành tâm xả không có phân biệt, không tăng không giảm thì gọi là im lặng như bậc Thánh. Nếu nương vào tám Thánh đạo mà giảng nói thì gọi là thuyết pháp như thật. Nếu nhận biết tướng của các pháp giống như chiếc bè, không nương vào pháp hành, không nương vào chẳng phải là pháp hành, thì gọi là im lặng như bậc Thánh.

Này Thiện nam! Ở trong ba mươi bảy phẩm trợ đạo, có thể dùng ngôn ngữ để tạo lập trình bày, phân biệt, thuyết giảng thì gọi là thuyết pháp như thật. Do thuyết giảng đúng như thật nên được gọi là thuyết pháp như thật. Nếu thân chứng đắc pháp mà không xa lìa tự thân để thấy pháp, cũng không xa lìa pháp để thấy thân, quan sát như vậy mà không thấy hai tướng, không thấy không hai tướng. Cho nên hiện tiền thấy mà không thấy, thì gọi là im lặng như bậc Thánh.

Lại nữa, này Thiện nam! Nếu không vọng tưởng chấp vào ta, cũng không vọng tưởng chấp vào người, không vọng tưởng chấp vào pháp, phi pháp, không phải phi pháp mà giảng nói thì gọi là thuyết pháp như thật. Nếu chứng được cái gọi là không thể nói pháp, có thể xa lìa tất cả danh tự, ngôn ngữ, âm thanh, đạt tới chỗ bất động, xa lìa tâm hành thì gọi là im lặng như bậc Thánh.

Lại nữa, này Thiện nam! Nếu đối với tất cả chúng sinh mà biết các căn, các lực, theo như vậy mà thuyết pháp thì gọi là thuyết pháp như thật. Nếu thường ở trong tâm định không tán loạn, thì gọi là im lặng như bậc Thánh.

Bấy giờ, Phạm thiên Bình Đăng Hạnh Bà-la-môn Đại Bà-la Tử bạch Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Như ý nghĩa thuyết pháp của Bồ-tát, theo tôi hiểu thì các Thanh văn, Bích-chi-phật... tất cả đều không có thuyết pháp như thật, không có im lặng như bậc Thánh. Vì sao? Vì không thể nhận biết rõ căn tánh lạnh lợi và chậm chạp của tất cả chúng sinh, lại cũng không thường ở trong định.

Thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Thế gian nếu có dùng ngôn ngữ chân thật để thưa hỏi nêu bày. Vậy thì ai là thế gian thuyết pháp như thật? Ai là thế gian im lặng như bậc Thánh?

Thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Phải nên nói là của chư Phật, vì lời nói chân chánh là của chư Phật. Vì sao? Vì chư Phật Như Lai đầy đủ các căn, các lực, khéo nhận biết căn tánh lạnh lợi, chậm chạp của mọi chúng sinh thường an trú trong định.

Đức Phật dạy:

–Này Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Đúng vậy, đúng vậy, như điều Phạm thiên Bình Đăng Hạnh nói, Như Lai chỉ có hai pháp này.

Bấy giờ, Trưởng lão Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con đã từng nghe từng thọ trì lời Phật dạy rằng: Các ông vân tập lại nên làm hai việc:

1. Thuyết pháp như thật.
2. Im lặng như bậc Thánh.

Bạch Thế Tôn! Nếu là hàng Thanh văn thì không thể thực hành. Tại sao Như Lai

bảo các vị Tỳ-kheo hành thuyết pháp như thật? Hành Thánh mặc nhiên?

Đức Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Ý ông nghĩ sao? Nếu hàng Thanh văn không nghe từ người khác thì có thể thuyết pháp như thật, như Thánh mặc nhiên không?

Trưởng lão Tu-bồ-đề đáp:

–Dạ không.

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Nên biết tất cả hàng Thanh văn, Bích-chi-phật thấy đều không có thuyết pháp như thật, không có Thánh mặc nhiên.

Bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi hỏi Trưởng lão Tu-bồ-đề:

–Thưa Trưởng lão Tu-bồ-đề! Đức Như Lai biết rõ tám vạn bốn ngàn nẻo tâm hành của chúng sinh. Vậy Trưởng lão có biết không? Ở trong đây Trưởng lão là người có trí tuệ, tùy chỗ ứng hợp mà thuyết giảng pháp chăng?

Đáp:

–Không thể.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Trưởng lão Tu-bồ-đề! Nay có thể nhập vào Tam-muội quan sát tâm của tất cả chúng sinh, có thể thông đạt tâm cùng tâm sở hành của hết thảy chúng sinh, tâm mình tâm người không hề bị chướng ngại chăng?

Đáp:

–Không thể.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Đức Như Lai hiểu rõ tám vạn bốn ngàn nẻo tâm hành của chúng sinh, tùy theo chỗ ứng hợp mà thuyết pháp được, lại thường ở trong định với tướng bình đẳng, tâm không lay động, nên thường thông đạt tâm và tâm sở hành của tất cả chúng sinh. Không suy nghĩ, không có chướng ngại. Trưởng lão Tu-bồ-đề nay có thể như vậy được không?

Đáp:

–Không thể.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói:

–Như Lai biết rõ tám vạn bốn ngàn nẻo tâm hành của chúng sinh mà thuyết pháp được đúng như thật, thường ở trong định với tướng bình đẳng, tâm không lay động, cũng thường thông đạt tâm và tâm sở hành của tất cả chúng sinh, không suy nghĩ, không có chướng ngại.

Này Trưởng lão Tu-bồ-đề! Vì thế nên biết, tất cả hàng Thanh văn, Bích-chi-phật không phải thuộc về cảnh giới ấy.

Thưa Trưởng lão Tu-bồ-đề! Hoặc có chúng sinh nhiều dâm dục, do quán tịnh nên được giải thoát, không dùng quán bất tịnh, chỉ Phật mới có thể nhận biết. Hoặc có chúng sinh nhiều sân hận, do quán tội lỗi mà được giải thoát, không dùng quán tâm Từ, chỉ Phật mới có thể nhận biết. Hoặc có chúng sinh nhiều ngu si, do không cộng ngữ mà được giải thoát, không dùng việc thuyết pháp, chỉ Phật mới có thể nhận biết. Hoặc có chúng sinh đủ cả tham, sân, si. Không dùng quán tịnh, không dùng quán bất tịnh, không quán tội lỗi, không dùng tâm Từ, không dùng bất cộng ngữ, không dùng thuyết pháp mà được giải thoát. Tùy theo căn tánh mà dùng các pháp bình đẳng để thuyết pháp làm cho họ được giải thoát, chỉ Phật mới có thể nhận biết.

Vì thế, thưa Trưởng lão Tu-bồ-đề! Phật là thuyết pháp như thật đệ nhất, như



Thánh mặc nhiên đệ nhất.

Bấy giờ, Trưởng lão Tu-bồ-đề nói với Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Này Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi! Nếu các hàng Thanh văn, Bích-chi-phật không thể thuyết pháp như thật như vậy, không thể Thánh mặc nhiên như vậy thì các Đại Bồ-tát có thể thành tựu công đức thuyết pháp như thật, như Thánh mặc nhiên chăng?

Đáp:

–Chỉ Phật mới có thể nhận biết.

Phật bảo Trưởng lão Tu-bồ-đề:

–Này Tu-bồ-đề! Có pháp Tam-muội tên là “Vào tất cả ngôn ngữ, tâm không tán loạn”. Các vị Bồ-tát nếu có thể thành tựu được Tam-muội này, thì tất cả đều đạt được công đức như vậy.

Bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói với Bồ-tát Bình Đẳng Hạnh:

–Này Thiện nam! Vì các chúng sinh có tám vạn bốn ngàn nẻo tâm hành, nên phải nói tám vạn bốn ngàn pháp tạng. Đó gọi là thuyết pháp như thật. Thường ở trong định diệt thọ, tưởng, hành nên gọi là Thánh mặc nhiên.

Này Thiện nam! Nếu tôi trọn một kiếp hoặc hơn một kiếp mà giảng nói về hai nghĩa lý của tướng thuyết pháp như thật và Thánh mặc nhiên thì cũng không thể hết, mà với biện tài thuyết pháp cũng không thể nào hết được.

Khi ấy, Phật bảo Bồ-tát Bình Đẳng Hạnh:

–Này Thiện nam! Trong thời quá khứ cách đây vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ kiếp, có Đức Phật ra đời, tên là Phổ Quang gồm đủ mười tôn hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Kiếp ấy tên là Danh xưng, quốc độ tên Hỷ kiến. Trong quốc độ ấy được trang nghiêm bằng bảy thứ báu quý, hàng trời, người giàu có, an vui, đông đúc không có các thứ sợ hãi.

Này Thiện nam! Quốc độ Hỷ kiến của Phật Phổ Quang Như Lai có bốn trăm ức cõi bốn thiên hạ, mỗi mỗi cõi bốn thiên hạ rộng đến tám vạn bốn ngàn do-tuần, nơi đó có các thành ấp rộng lớn bằng phẳng một do-tuần đều dùng các thứ ngọc quý trang trí. Trong mỗi thành ấp đều có hai vạn năm ngàn thôn xóm bao quanh. Nơi mỗi thôn xóm lại có vô lượng trăm ngàn vạn dân chúng với đời sống giàu có, an lạc, mọi người thấy được màu sắc và hình tượng của quốc độ ấy, ai cũng vui mừng và được Tam-muội niệm Phật. Nên quốc độ ấy có tên là Hỷ kiến. Nếu các vị Bồ-tát của mười phương thế giới khác đến quốc độ này cũng đều được an vui, ở các quốc độ khác không thể sánh bằng nên có tên gọi là Hỷ kiến.

Này Thiện nam! Phật Phổ Quang dùng giáo pháp ba Thừa để giảng dạy cho đệ tử, cũng luôn giảng nói rộng giáo pháp như vậy, hoặc thuyết pháp như thật, hoặc Thánh mặc nhiên.

Này Thiện nam! Bấy giờ, quốc độ của Phật Dược Vương nơi phương trên có hai vị Bồ-tát tên là Vô Tận Ý và Ích Ý đi đến quốc độ Hỷ Kiến của Đức Phật Phổ Quang, cúi đầu đảnh lễ, nhiễu quanh theo bên phải ba vòng, rồi cung kính chấp tay đứng qua một bên. Khi ấy, Phật Phổ Quang phân biệt giảng nói rộng về Tam-muội Tịnh minh cho hai vị Bồ-tát như sau:

–Này Thiện nam! Vì sao gọi là Tam-muội Tịnh minh? Này Thiện nam! Nếu Bồ-tát nhập vào Tam-muội này tức thì có thể xa lìa các pháp phiền não ở trong pháp của chư Phật, đạt được ánh sáng thanh tịnh nên gọi là Tam-muội Tịnh minh.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nữa, ở quá khứ tất cả pháp đều thanh tịnh, vị lai tất cả pháp đều thanh tịnh, hiện tại tất cả pháp đều thanh tịnh, ba đời các pháp đều thanh tịnh rốt ráo. Cho nên nói tất cả các pháp tự tánh thanh tịnh, thường thanh tịnh. Vì sao tự tánh của các pháp thanh tịnh? Vì tự tánh của tất cả các pháp là không, là xa lìa tất cả các pháp có chỗ chứng đắc. Vì tự tánh của tất cả các pháp là vô tướng, là xa lìa sự phân biệt của tất cả các pháp. Vì tự tánh của tất cả các pháp là vô nguyện, là do tất cả pháp không nắm giữ, không xả bỏ, không cầu mong, không có tham muốn, vì các pháp tự tánh là rốt ráo xa lìa nên gọi các pháp tánh thường thanh tịnh. Tánh thế gian như thế nào thì tánh Niết-bàn cũng vậy đều cùng pháp tánh ấy. Tánh Niết-bàn như thế nào thì tất cả các pháp cũng đồng tánh như thế ấy. Cho nên nói tất cả các pháp tự tâm tánh thanh tịnh.

Này Thiện nam! Ví như hư không nếu thọ nhận sự cấu nhiễm là điều không thể có. Tâm tánh cũng như vậy, nếu bị cấu nhiễm là điều không thể có.

Này Thiện nam! Ví như hư không tuy bị khói, bụi, mây, sương che phủ, cho nên không được trong sáng, nhưng tánh của nó không bị ô nhiễm.

Này Thiện nam! Nếu tánh của hư không mà bị ô nhiễm thì rốt cuộc không gọi là thanh tịnh. Do không hề bị nhiễm nên mới gọi là hư không.

Này Thiện nam! Tuy các chúng sinh có các hành không chánh niệm mà khởi lên các phiền não, nhưng tự tánh của tâm là thường thanh tịnh, không có cấu nhiễm. Nếu người cấu nhiễm tâm thường ứ bản không được thanh tịnh. Do không cấu nhiễm nên tự tánh thanh tịnh, tâm được giải thoát.

Này Thiện nam! Đó gọi là nhập vào Tam-muội Tịnh minh.

Phật Phổ Quang giảng nói cho hai vị Bồ-tát nghe rõ về pháp môn này. Hai vị Bồ-tát lãnh hội Tam-muội ấy liền ở trong các pháp chứng đắc Pháp quang minh không thể nghĩ bàn.

